

Số: 79/TB-MNMX

Thành Nam, ngày 08 tháng 6 năm 2026

**CÔNG KHAI THEO THÔNG TƯ 09/2024/TT-BGDĐT  
NGÀY 03 THÁNG 6 NĂM 2024 CỦA BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**1. THÔNG TIN CHUNG**

**1.1. Tên cơ sở giáo dục:** Trường Mầm non Mỹ Xá

**1.2. Địa chỉ:**

**Cơ sở 1:** Số 233 đường Mỹ Xá - Phường Thành Nam, Tỉnh Ninh Bình

**Cơ sở 2:** TDP Trung - Phường Thành Nam, Tỉnh Ninh Bình

Điện thoại: 0228 3 671 891

Địa chỉ trang tin điện tử: <https://mnmyxa.ninhbinh.edu.vn/>

Địa chỉ email: [truongmnmyxa@gmail.com](mailto:truongmnmyxa@gmail.com)

Địa chỉ trang fanpage:

<https://www.facebook.com/share/1DEkUfzJKp/?mibextid=wwXIf>

**1.3. Loại hình cơ sở giáo dục:** Trường Mầm non công lập

**1.4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu:**

**1.4.1. Sứ mạng:**

Tạo môi trường giáo dục an toàn, đầy ắp tình yêu thương; mỗi trẻ đều được chăm sóc chu đáo, được tôn trọng, được vui vẻ thể hiện bản thân và tôn trọng sự khác biệt của mỗi đứa trẻ.

Tạo dựng đội ngũ giáo viên đạo đức, giỏi chuyên môn – là người giữ trọng trách hướng dẫn, khuyến khích, thúc đẩy khả năng khám phá của trẻ; giúp trẻ hình thành tích cách tự lập, có bản lĩnh, suy nghĩ độc lập và biết cách ứng xử trong xã hội.

Luôn tạo dựng và gắn kết với phụ huynh mà ở đó gia đình sẽ đóng vai trò hỗ trợ đắc lực giúp giáo viên phát triển tối đa tiềm năng của trẻ.

**1.4.2. Tầm nhìn:**

Xây dựng trường đạt chuẩn Quốc Gia, trường Xanh-Sạch- Đẹp- An toàn, chuẩn về công tác chăm sóc giáo dục và phát triển tối đa những tố chất thông minh của trẻ ngay từ nhỏ.

Khuyến khích trí tò mò tìm hiểu thế giới xung quanh của trẻ sẽ giúp các con tiếp thu kiến thức một cách tự nhiên, giúp các con có khả năng tư duy độc lập, phát triển về kiến thức lẫn nhân cách một cách toàn diện, đáp ứng nhu cầu

và mong đợi ngày càng nâng cao của đông đảo phụ huynh trong và ngoài địa bàn, là sự lựa chọn đầu tiên cho các bậc cha mẹ có con trong độ tuổi mầm non.

### **1.4.3. Mục tiêu:**

Xây dựng môi trường giáo dục hiện đại trong đó đề cao sự phát triển cá tính và năng khiếu riêng biệt của trẻ.

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, phù hợp với yêu cầu đổi mới và hội nhập.

Thực hiện nghiêm túc công tác bảo đảm an toàn cho trẻ; đổi mới, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ. Tăng cường công tác tuyên truyền về GDMN với nhiều hình thức; triển khai hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số (CĐS) trong nhà trường.

Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi trong những năm tiếp theo và hướng đến thực hiện phổ cập GDMN trẻ em mẫu giáo 3 tuổi, 4 tuổi.

### **1.5. Quá trình hình thành và phát triển**

Trường Mầm non Mỹ Xá trước đây là các khu mẫu giáo, nhà trẻ của các thôn xóm trực thuộc xã Mỹ Xá được thành lập từ những năm của thập kỷ 70. Từ năm 1975 đến năm 1997 các khu mầm non của các thôn xóm đều trực thuộc UBND xã Mỹ Xá và được công nhận là trường Mầm non dân lập xã Mỹ Xá, năm 2007 là trường Mầm non bán công Mỹ Xá, đến tháng 9/2010 được UBND thành phố Nam Định ra Quyết định chuyển đổi thành trường mầm non Mỹ Xá (Thuộc hệ thống trường công lập) được tập hợp về 3 điểm trường trong toàn xã.

Năm 2003- 2004 khởi công xây dựng khu Mai Xá. ( trước đó là học nhờ ở kho của HTX Mai Xá, ( đổi diện chợ Mai xá ). Năm 2005 bắt đầu chuyển ra khu mới và triển khai nuôi ăn bán trú ở khu Mai Xá.

Năm 2011 xây dựng dãy nhà A khu trung tâm

Năm 2015 đón đoàn trường đại học Mỹ về thăm, giao lưu cùng cô trò nhà trường và tài trợ hệ thống lọc nước RO – Vẽ tranh tường bao cho nhà trường

Động thổ dãy nhà B năm 2017 đưa vào sử dụng năm học 2018 - 2019. Hè năm học 2017 - 2018 cải tạo sửa chữa khu Mai Xá.

Năm học 2018 – 2019 trả lại xã Mỹ Xá khu MN Vị Dương. Chuyển lớp nhà trẻ và 3 – 4 về khu trung tâm dãy nhà B

Tháng 1.2019 đón đoàn sinh viên đại học Usan Hàn quốc về giúp đỡ cải tạo cảnh quan nhà trường.

- Năm học 2019- 2020 tập thể nhà trường được nhận Bằng công nhận Trường Đạt chuẩn quốc Gia mức độ 1 theo quyết định Số 450 QĐ- UBND ngày 05/03/2020 của UBND tỉnh Nam Định

- Năm học 2019- 2020 tập thể nhà trường được nhận Giấy chứng nhận Trường đạt kiểm định cấp độ 2 theo quyết định Số: 82 QĐ- SGDDT ngày 27/02/2020 của Sở GD- ĐT tỉnh Nam Định

- Năm học 2019- 2020 tập thể nhà trường được nhận Giấy chứng nhận Trường Xanh sạch đẹp an toàn theo quyết định Số: 83/ QĐ- SGDDT ngày 27/2/2020 của SGD-ĐT. Trường có 2 khu với tổng diện tích 4.452,7 m2.

Sửa đường khu Mai Xá 20.11.2022

Tháng 1 năm 2024 chia tay đồng chí Bí thư chi bộ hiệu trưởng nhà trường Trần Thanh Mai về nhận công tác mới tại trường mầm non Lộc An. Đón đồng chí Đặng Thị Chiến từ trường mầm non Bình Minh về nhận công tác Bí thư chi bộ, hiệu trưởng nhà trường.

Tháng 4 năm 2024 chuyển 2 bếp ăn thành 1 bếp ăn khu trung tâm.

Chi ủy, Chi bộ được Đảng bộ phường Mỹ Xá tặng giấy khen “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” năm 2020, 2024.

Tập thể Công đoàn, Chi đoàn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ nhiều năm liền.

Nhà trường có đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đầy đủ về số lượng đảm bảo về chất lượng, tư cách phẩm chất đạo đức tốt, tay nghề vững vàng, có năng lực, nhiệt tình và năng động trong công tác, có kinh nghiệm trong quản lý và giảng dạy, có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc.

Qua những thành tích đạt được trường Mầm non Mỹ Xá luôn phấn đấu giữ vững danh hiệu và hoàn thành tốt mục tiêu giáo dục đề ra cho những năm tiếp theo.

### **1.6. Thông tin đại diện pháp luật**

Họ và tên: Đặng Thị Chiến

Chức vụ: Hiệu trưởng

Địa chỉ nơi làm việc: Trường Mầm non Mỹ Xá

Điện thoại: 0982811315.

Email: [chienbinhminh0920@gmail.com](mailto:chienbinhminh0920@gmail.com)

### **1.7. Hội đồng trường**

**Quyết định về việc thành lập Hội đồng trường mầm non:** Số 5279/QĐ-UBND, ngày 28 tháng 10 năm 2024 của UBND TP Nam Định

**Quyết định về việc dừng hoạt động của Hội đồng trường mầm non:** Số 5279/QĐ-UBND, ngày 28 tháng 10 năm 2024 của UBND phường Thành Nam

**1.8. Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng:**

Quyết định số 5359 /QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân TP Nam Định về việc điều động và bổ nhiệm bổ nhiệm viên chức quản lí trường học.

Quyết định số 500/QĐ-UBND ngày 29 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Phường Thành Nam về bổ nhiệm viên chức quản lý.

Quyết định số 502/QĐ-UBND ngày 29 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Phường Thành Nam về bổ nhiệm viên chức quản lý.

Quyết định số 501/QĐ-UBND ngày 29 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Phường Thành Nam về bổ nhiệm viên chức quản lý.

**II. ĐỘI NGŨ CÁN BỘ QUẢN LÝ, GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN**

**2.1. Số lượng cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường:**

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo				Hạng chức danh nghề nghiệp		
			ĐH	CD	TC	Dưới TC	Hạng I	Hạng II	Hạng III
	<b>Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong trường</b>	<b>38</b>	<b>21</b>	<b>7</b>		<b>10</b>		<b>5</b>	<b>20</b>
<b>I</b>	<b>Cán bộ quản lý</b>	<b>3</b>	<b>3</b>					<b>3</b>	
1	Hiệu trưởng	1	1					1	
2	Phó hiệu trưởng	2	2					2	
<b>II</b>	<b>Giáo viên</b>	<b>23</b>	<b>16</b>	<b>7</b>				<b>2</b>	<b>20</b>
1	Nhà trẻ	4	4	1					3
2	Mẫu giáo	19	13	6				2	17
<b>III</b>	<b>Nhân viên</b>	<b>12</b>	<b>2</b>	<b>1</b>		<b>10</b>			
1	Nhân viên kế toán	1	1						
2	Nhân viên dinh	6		0		6			

	đường								
3	Nhân viên bảo vệ	4				4			
4	Nhân viên phục vụ	1	1						

## 2.2. Tỷ lệ cán bộ quản lý, giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp

STT	Nội dung	Năm học 2024-2025				Năm học 2025-2026			
		Tốt	Khá	TB	KDG	Tốt	Khá	TB	KDG
<b>I</b>	<b>Cán bộ quản lý</b>	<b>3</b>				<b>3</b>			
1	Hiệu trưởng	1				1			
2	Phó Hiệu trưởng	2				2			
<b>II</b>	<b>Giáo viên</b>	<b>15</b>	<b>7</b>			<b>13</b>	<b>9</b>		
1	Nhà trẻ	1	2			1	2		
2	Mẫu giáo	14	5			12	7		

## 2.3. Số lượng, tỉ lệ giáo viên, cán bộ quản và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hàng năm theo quy định

STT	Nội dung	Năm học 2024-2025	Năm học 2025-2026
<b>1</b>	<b>Cán bộ quản lý</b>	<b>3</b>	<b>3</b>
	Số lượng	3	3
	Tỉ lệ	100%	100%
<b>2</b>	<b>Giáo viên</b>	<b>21</b>	<b>24</b>
	Số lượng	21	24
	Tỉ lệ	100%	100%
<b>3</b>	<b>Nhân viên</b>		
	Số lượng		
	Tỉ lệ		

## II. CƠ SỞ VẬT CHẤT

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
<b>I</b>	<b>Tổng số phòng</b>	12	Số m <sup>2</sup> /trẻ em
<b>II</b>	<b>Loại phòng học</b>	Nhà tầng	
1	Phòng học kiên cố	12	1,8 m <sup>2</sup>
2	Phòng học bán kiên cố	0	-
3	Phòng học tạm	0	-

4	Phòng học nhờ	0	-
<b>III</b>	<b>Số điểm trường</b>	2	-
<b>IV</b>	<b>Tổng diện tích đất toàn trường (m<sup>2</sup>)</b>	4453,7 m <sup>2</sup>	11m <sup>2</sup>
<b>V</b>	<b>Tổng diện tích sân chơi (m<sup>2</sup>)</b>	2500 m <sup>2</sup>	6,2 m <sup>2</sup>
<b>VI</b>	<b>Tổng diện tích một số loại phòng</b>		
1	Diện tích phòng sinh hoạt chung (m <sup>2</sup> )	650 m <sup>2</sup>	1,3 m <sup>2</sup> /trẻ
2	Diện tích phòng ngủ (m <sup>2</sup> )	Kết hợp cùng phòng sinh hoạt chung	
3	Diện tích phòng vệ sinh (m <sup>2</sup> )	220 m <sup>2</sup>	0,5 m <sup>2</sup>
4	Diện tích hiên chơi (m <sup>2</sup> )	250 m <sup>2</sup>	0,6 m <sup>2</sup>
5	<i>Diện tích phòng giáo dục thể chất (m<sup>2</sup>)</i>		
6	<i>Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật hoặc phòng đa chức năng (m<sup>2</sup>)</i>		
7	Diện tích nhà bếp và kho (m <sup>2</sup> )	150 m <sup>2</sup>	
<b>VII</b>	<b>Tổng số thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu(Đơn vị tính: bộ)</b>		1 bộ/nhóm (lớp)
1	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có theo quy định	11	
2	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu còn thiếu so với quy định	1	
<b>VIII</b>	<b>Tổng số đồ chơi ngoài trời</b>	2	1 bộ/sân chơi (trường)
<b>IX</b>	<b>Tổng số thiết bị điện tử-tin học đang được sử dụng phục vụ học tập (máy vi tính, máy chiếu, máy ảnh kỹ thuật số v.v... )</b>	20	
<b>X</b>	<b>Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác(Liệt kê các thiết bị ngoài danh mục tối thiểu theo quy định)</b>	150	15 thiết bị/lớp

		Số lượng(m <sup>2</sup> )	
--	--	---------------------------	--

XI	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên		Dùng cho học sinh		Số m <sup>2</sup> /trẻ em	
				Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*						
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*	x			x		0,31

\* Theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 bộ GD&ĐT và Thông tư số 27\*2011/TT-BYT ngày 24/6/2011 của Bộ Y tế

		Có	Không
XII	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	x	
XIII	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	x	
XIV	Kết nối internet	x	
XV	Trang thông tin điện tử (website) của cơ sở giáo dục	x	
XVI	Tường rào xây	x	
..	....		

#### IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

##### 4.1. Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của cơ sở; kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá.

- Kết quả tự đánh giá: Trường mầm non Mỹ Xá đạt Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2

##### 4.2. Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục; kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 5 năm tiếp theo và hàng năm:

- Kết quả xây dựng trường đạt Kiểm định chất lượng giáo dục qua các mốc thời gian:

STT	Năm được công nhận	Quyết định công nhận	Giai đoạn	Được công nhận đạt kiểm định chất lượng cấp độ	Ghi chú
1	2020	Số: 82 QĐ- SGDDT	2015 –	Chứng nhận trường đạt kiểm	

		ngày 27/02/2020 của Sở GD-ĐT	2020	định chất lượng giáo dục cấp độ 2	
--	--	---------------------------------	------	--------------------------------------	--

## V. KẾ HOẠCH VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC MẦM NON:

### 1. Thông tin về kế hoạch hoạt động của nhà trường trong năm học

**1.1. Kế hoạch hoạt động tuyển sinh:** Công khai trên cổng thông tin điện tử của nhà trường tại đường link: <https://mnmyxa.ninhbinh.edu.vn/ke-hoach-tuyen-sinh/>

### 1.2. Kế hoạch nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục:

Công khai trên cổng thông tin điện tử của nhà trường tại đường link: <https://mnmyxa.ninhbinh.edu.vn/ke-hoach-nuoi-duong-cham-soc-giao-duc-nam-hoc-2025-2026/>

Ngoài ra các thông tin về tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ của nhà trường thường xuyên được đăng tải trên Địa chỉ trang fanpage: [: https://www.facebook.com/share/1DEkUfzJKp/?mibextid=wwXIf](https://www.facebook.com/share/1DEkUfzJKp/?mibextid=wwXIf)

STT	Nội dung	Nhà trẻ	Mẫu giáo
I	Chất lượng nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ .	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 100% trẻ được theo dõi chiều cao và cân nặng bằng biểu đồ tăng trưởng.</li> <li>- Trẻ khỏe mạnh, cân nặng phát triển bình thường đạt 100 % .</li> <li>- Chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi đạt 98%</li> <li>- 100% trẻ được khám sức khỏe định kỳ 1lần/năm học</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 100% trẻ được theo dõi chiều cao và cân nặng bằng biểu đồ tăng trưởng.</li> <li>- Trẻ khỏe mạnh, cân nặng phát triển bình thường đạt 99% .</li> <li>- Chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi đạt 98%</li> <li>- 100% trẻ được khám sức khỏe định kỳ 1lần/năm học</li> </ul>
II	Chương trình giáo dục mầm non của nhà trường thực hiện	Thực hiện chương trình GDMN theo Thông tư 51/TT/BGD-ĐT ngày 31/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình Giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 7 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và	Thực hiện chương trình GDMN theo Thông tư 51/TT/BGD-ĐT ngày 31/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình Giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 7 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, đã được sửa đổi, bổ sung

		Đào tạo, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	bởi Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.
III	Kết quả đạt được trên trẻ theo các lĩnh vực phát triển	95- 100% trẻ đạt theo yêu cầu độ tuổi ở 4 lĩnh vực phát triển	95-100% trẻ đạt theo yêu cầu độ tuổi ở 5 lĩnh vực phát triển
IV	Các hoạt động hỗ trợ chăm sóc giáo dục trẻ ở cơ sở GDMN	Thực hiện tốt các hoạt động hỗ trợ chăm sóc giáo dục trẻ	Thực hiện tốt các hoạt động hỗ trợ chăm sóc giáo dục trẻ

### **1.3. Quy chế phối hợp giữa cơ sở giáo dục mầm non với gia đình và xã hội:**

Công khai trên cổng thông tin điện tử của nhà trường tại đường link: <https://mnmyxa.ninhbinh.edu.vn/ke-hoach-pei-hop-cong-an-y-te-trong-cham-soc-suc-khoe-va-dam-bao-an-toan-cho-tre-mam-non-nam-hoc-2025-2026/>

<https://mnmyxa.ninhbinh.edu.vn/quy-che-pei-hop-giua-nha-truong-va-ban-dai-dien-cha-me-hoc-sinh-nam-2025-2026/>

### **1.4. Thực đơn hàng ngày của trẻ em:**

Công khai trên cổng thông tin điện tử của nhà trường tại đường link: <https://mnmyxa.ninhbinh.edu.vn/thuc-don-he-nam-hoc-2025-2026/>

### **2. Thông tin về kết quả thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ em năm học 2025 - 2026**

**Công khai chất lượng giáo dục mầm non thực tế, năm học 2025-2026**

*(Tại thời điểm tháng 31/5/2026)*

STT	Nội dung	Tổng số trẻ em	Nhà trẻ			Mẫu giáo		
			3-12 tháng tuổi	13-24 tháng tuổi	25-36 tháng tuổi	3-4 tuổi	4-5 tuổi	5-6 tuổi
<b>I</b>	<b>Tổng số trẻ em</b>	331			48	57	98	128

1	Số trẻ em nhóm ghép							
2	Số trẻ em học 1 buổi/ngày							
3	Số trẻ em học 2 buổi/ngày	331			48	57	98	128
4	Số trẻ em khuyết tật học hòa nhập	331			48	57	98	128
<b>II</b>	<b>Số trẻ em được tổ chức ăn bán trú</b>	331			48	57	98	128
<b>III</b>	<b>Số trẻ em được kiểm tra định kỳ sức khỏe</b>	331			48	57	98	128
<b>IV</b>	<b>Số trẻ em được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng</b>	331			48	57	98	128
<b>V</b>	<b>Kết quả phát triển sức khỏe của trẻ em</b>							
1	<i>Số trẻ cân nặng bình thường</i>	329			48	55	98	128
2	<i>Số trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân</i>	2				2	0	0
3	<i>Số trẻ có chiều cao bình thường</i>	323			47	56	93	127
4	<i>Số trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi</i>	8			1	1	5	1
5	<i>Số trẻ thừa cân béo phì</i>							
6	<i>Số trẻ cao hơn bình thường</i>							
<b>VI</b>	<b>Số trẻ em học các chương trình chăm sóc giáo dục</b>	331			48	57	98	128
1	Chương trình giáo dục nhà trẻ	331			48	57	98	128
2	Chương trình giáo dục mẫu giáo	331			48	57	98	128
<b>VII</b>	<b>Kết quả thực hiện phổ cập</b>							128

	<b>GDMN cho trẻ 5 tuổi</b>							
<b>VIII</b>	<b>Số trẻ em khuyết tật</b>	0			0	0	0	0

## **VI. THU, CHI TÀI CHÍNH**

<b>STT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Năm học 2024-2025</b>	<b>Năm học 2025-2026</b>
1	Các khoản thu: nguồn kinh phí	3.411.000.000	5.026.000.000
	và các khoản thu đối với người học (bao gồm học phí và tất cả các khoản thu khác từ người học)	2.826.772.000	2.123.711.254
2	Các khoản chi phân theo:		
	Chi tiền lương và thu nhập	2.888.200.960	3.894.898.992
	Chi cơ sở vật chất và dịch vụ	50.000.000	332.980.000
	Chi hỗ trợ người học		
	Chi khác	180.000.000	243.000.000
3	Chính sách và kết quả thực hiện về trợ cấp và miễn, giảm học phí, học bổng	172.185.000	10.980.000
4	Số dư quỹ theo quy định, kể cả quỹ đặc thù (nếu có)		

## **VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC:**

**1. Thực hiện tốt chủ đề của năm học “Kỷ cương – Sáng tạo – Đột phá – Phát triển”**

**2. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non:**

Ban giám hiệu nhà trường tích cực chủ động nghiên cứu, chỉ đạo, triển khai tổ chức thực hiện đúng các văn bản chỉ đạo của cấp trên, xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên. Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống, nâng cao nhận thức, rèn luyện phẩm chất nghề nghiệp, bố trí công việc phù hợp với năng lực sở trường, đánh giá lựa chọn, GV có đầy đủ phẩm chất đạo đức, năng lực sư phạm, nhiệt tình làm tổ trưởng tổ phó chuyên môn. Tăng cường công tác kiểm tra đánh giá về thực hiện quy chế chuyên môn, hồ sơ sách, hồ sơ bồi dưỡng thường xuyên. Tăng cường đầu tư CSVC, TTB phục vụ cho hoạt động chuyên môn, chăm lo đời sống, vật chất tinh thần GV. Năm học 2025 – 2026

nhà trường có 100% cán bộ, giáo viên hoàn thành chương trình đào tạo bồi dưỡng khung năng lực số năm 2026. Thực hiện hiệu quả phong trào “Xây dựng trường mầm non xanh - sạch - đẹp - an toàn - hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm”.

### **3. Đảm bảo các điều kiện trường lớp, CSVC, đội ngũ**

Năm học 2025-2026 nhà trường được UBND TP Nam Định cải tạo sửa chữa ở cơ sở 1: 4 phòng học, tróc tường, ốp gạch chân tường, lát lại nền nhà, nền hành lang, lợp lại mái tôn, phòng bếp lát nền làm lại mái tôn chống thấm nhà bếp, phòng vệ sinh dành cho CBGVNV lát lại nền, quét sơn, lắp đặt 5 bình nóng lạnh, lát lại sân trường bằng gạch đỏ. Cơ sở 2: sửa chữa 4 phòng học, phòng phó hiệu trưởng, phòng y tế, phòng kho, phòng bếp, kho bếp (tróc tường ốp gạch chân tường, lát lại nền nhà, nền hành lang, lợp lại mái tôn, quét sơn). Làm lại 4 phòng vệ sinh thay toàn bộ các thiết bị nhà vệ sinh, lắp đặt 2 bình nóng lạnh.

Nhà trường đã Mua sắm bổ sung đồ dùng trang thiết bị, đồ chơi các nhóm lớp, bổ xung đồ chơi ngoài trời, đồ dùng cho nhà bếp, cải tạo sân vườn trường 2 cơ sở, cải tạo sơn lại tường bao hàng rào cho cơ sở 2

Tu sửa sơn đồ chơi ngoài trời (xích đu, đu quay mâm, ô tô) của 2 cơ sở

Bảo dưỡng hệ thống quạt trần, hệ thống điện, điều hòa, .... của 2 cơ sở, bảo dưỡng hệ thống máy tính, máy in trong nhà trường.

Tu sửa một số thiết bị nhà vệ sinh cũ hỏng (thiết bị vệ sinh, vòi nước, vòi xịt...)

Cải tạo trồng thêm cây xanh, mua phân để bón cây, thay một số chậu cảnh bị vỡ, trồng thêm 1 số cây hoa ở trong vườn trường, cắt tỉa cây, cắt cỏ, dọn dẹp, trồng thêm cây, bón phân cho các khu vườn rau, cây xanh trong vườn trường cả 2 cơ sở

### **4. Công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế**

Công tác xã hội hóa tại nhà trường còn nhiều hạn chế, tuy nhiên nhà trường nhận được sự hỗ trợ tích cực từ phía cha mẹ học sinh hỗ trợ cây xanh, một số nguyên vật liệu phế thải.. tạo cảnh quan xanh-sạch-đẹp.

### **5. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số:**

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong nhà trường, đặc biệt trong công tác quản trị, quản lý, trong các hoạt động của nhà trường. Khai thác nguồn tài liệu, các ứng dụng, phần mềm để vận dụng vào tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ,

Nhà trường khuyến khích giáo viên tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng và sử dụng học liệu số phục vụ các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ. Giáo viên đã thiết kế bài giảng điện tử, video, hình ảnh, trò chơi học tập, giáo án trình chiếu và các tài liệu số phù hợp với độ tuổi của trẻ mầm non. Các học liệu được chia sẻ trong tổ chuyên môn nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng và hỗ trợ giáo viên trong quá trình tổ chức hoạt động giáo dục. CBQL, giáo viên từng bước xây dựng và khai thác nguồn học liệu số thông qua việc lưu trữ các kế hoạch giáo dục, giáo án điện tử, video hoạt động, tài liệu chuyên môn và các văn bản chỉ đạo trên máy tính, Google Drive và các nền tảng trực tuyến phục vụ công tác quản lý, giảng dạy và bồi dưỡng chuyên môn. Giáo viên đã biết khai thác các nguồn tài nguyên giáo dục mở trên Internet để phục vụ công tác chăm sóc, giáo dục trẻ.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và các công cụ số trong tổ chức hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ. Giáo viên sử dụng máy tính, tivi, video, hình ảnh trực quan và học liệu số nhằm nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục.

Bên cạnh đó, giáo viên đã bước đầu khai thác và sử dụng các công cụ trí tuệ nhân tạo (AI) để hỗ trợ công tác chuyên môn như xây dựng kế hoạch giáo dục, soạn giáo án, thiết kế học liệu, xây dựng nội dung tuyên truyền, tổng hợp báo cáo và tìm kiếm tài liệu tham khảo. Việc ứng dụng AI giúp tiết kiệm thời gian, nâng cao hiệu quả công việc và góp phần thúc đẩy quá trình chuyển đổi số trong nhà trường.

Nhà trường khuyến khích giáo viên sử dụng AI một cách an toàn, có chọn lọc, đảm bảo tính chính xác của thông tin và phù hợp với yêu cầu chuyên môn của cấp học mầm non.

Nhà trường sử dụng tốt các phần mềm như: phần mềm bảo hiểm xã hội, kê khai thuế, dịch vụ công, quản lý tài sản công, cơ sở dữ liệu ngành, phần mềm quản lý công chức, viên chức...

Thực hiện tốt ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý hồ sơ và báo cáo. Cập nhật, thống kê và báo cáo đầy đủ theo quy định trên phần mềm.

Tiếp tục triển khai rà soát, hoàn thiện, cập nhật mã định danh của trẻ; hồ sơ trường, hồ sơ giáo viên trên cơ sở dữ liệu ngành theo đúng quy định.

## **6. Công tác thi đua, truyền thông**

Tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua do các cấp phát động.

Chủ động thông tin, truyền thông về các chủ trương, quy định, chính sách mới của ngành, địa phương.

Nhà trường đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non, các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

Tuyên truyền phổ biến kiến thức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ thông qua bảng tin tuyên truyền của trường, lớp, qua trang mạng xã hội:

(fanpage: <https://www.facebook.com/share/1DEkUfzJKp/?mibextid=wwXIf>

, zalo nhóm lớp), thông qua website trường:

<https://mnmyxa.ninhbinh.edu.vn/>

*Thành Nam, ngày 08 tháng 6 năm 2026*

**Hiệu trưởng**

**Đặng Thị Chiến**